

Số: /2024/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định phân cấp thẩm định, phê duyệt các nội dung về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017,

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 112/2008/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về quản lý, bảo vệ, khai thác tổng hợp tài nguyên môi trường các hồ chứa thủy lợi, thủy điện;

Căn cứ Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2023/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2018/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 05/2018/TT-BNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 05/2019/TT-BNNPTNT ngày 02 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chế độ, quy trình bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BNNPTNT ngày 16 tháng 6 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TTBNNPTNT ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số /TTr-SNN ngày/...../2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định Ban hành Quy định phân cấp thẩm định, phê duyệt các nội dung về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã/phường/thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, khai thác đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ NN và PTNT;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Như điều 3 QĐ;
- Sở Tư pháp;
- Công báo tỉnh;
- Báo Bình Định, Đài PT-TH tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, K...

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2024

QUY ĐỊNH

Quy định phân cấp thẩm định, phê duyệt các nội dung về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày / /2024 của UBND tỉnh)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quy định này phân cấp thẩm định, phê duyệt các nội dung: Quy trình vận hành, kiểm định an toàn đập, phương án cấm mốc, phương án bảo vệ đập, phương án ứng phó thiên tai, phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp của đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định; các nội dung hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi phải có giấy phép;

Một số nội dung liên quan về công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh: Quy trình bảo trì, bản đồ ngập lụt, kê khai đăng ký an toàn đập,....

2. Đối tượng áp dụng: Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (Ủy ban nhân dân cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (Ủy ban nhân dân cấp xã); các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bình Định, có hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi phải có giấy phép.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi

Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

Chương II

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM TRONG THẨM ĐỊNH, PHÊ DUYỆT CÁC NỘI DUNG VỀ QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA NƯỚC THỦY LỢI

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

1. Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định danh mục đập, hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

2. Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh các nội dung sau:

a) Quy trình vận hành đập, hồ chứa nước thủy lợi do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu.

b) Phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ đập, lòng hồ của hồ chứa thủy lợi do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu.

c) Phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thủy lợi Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu.

d) Phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp trong quá trình thi công, trong giai đoạn khai thác đối với đập, hồ chứa và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 huyện trở lên.

đ) Đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu.

e) Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với các công trình do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu.

3. Tham gia ý kiến bằng văn bản, quy trình bảo trì đập, hồ chứa nước thủy lợi do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu, làm cơ sở để đơn vị quản lý khai thác phê duyệt quy trình bảo trì.

4. Tổ chức xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập bị ảnh hưởng ngập lụt của với các đập, hồ chứa nước thủy lợi do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu; chuyển giao cho Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định xây dựng phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp.

5. Tiếp nhận kê khai đăng ký an toàn đối với đập, hồ chứa nước thủy lợi do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu; đồng thời tổng hợp báo cáo kê khai đăng ký an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi toàn tỉnh, xây dựng cơ sở dữ liệu về thông số kỹ thuật, thông tin quản lý, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định.

6. Phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, tổ chức cứu hộ đập, hồ chứa thủy lợi do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu; đồng thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định biện pháp xử lý khẩn cấp, khắc phục hậu quả theo quy định trong trường hợp xảy ra sự cố mất an toàn đối với đập, hồ chứa thủy lợi.

7. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi; kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về phòng, chống thiên tai bảo đảm an toàn đập, hồ chứa thủy lợi và vùng hạ du; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phương án tích nước và giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh hàng năm.

8. Định kỳ trước ngày 15 tháng 8 hằng năm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hiện trạng an toàn đập, hồ chứa trên địa bàn tỉnh.

9. Chủ trì tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về đầu tư sửa chữa, tu bổ, nâng cấp và làm mới đập, hồ chứa thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo quy định hiện hành.

Điều 4. Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và phê duyệt theo thẩm quyền các nội dung sau:

a) Quy trình vận hành đập, hồ chứa nước thủy lợi đối với các công trình được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu.

b) Phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình đập, hồ chứa nước đối với các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu.

c) Phương án bảo vệ đập, hồ chứa đối với đập, hồ chứa đối với các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu.

d) Phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp trong quá trình thi công, trong giai đoạn khai thác đối với đập, hồ chứa và vùng hạ du đập thuộc địa bàn một huyện.

đ) Đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi đối với các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu.

e) Tổ chức thẩm định, cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu.

2. Chỉ đạo Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn/Kinh tế:

- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định quy trình vận hành hồ chứa nước do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu;

- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình đập, hồ chứa nước đối với các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu;

- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu;

- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đối với đập, hồ chứa thủy lợi và vùng hạ du đập trên địa bàn 01 huyện;

- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định đề cương, dự toán, kết quả kiểm định đối với các đập, hồ chứa thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu.

- Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với các công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu;

- Tham gia ý kiến bằng văn bản quy trình bảo trì đập, hồ chứa nước thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu, làm cơ sở để đơn vị quản lý khai thác phê duyệt;

- Tiếp nhận, lưu trữ kê khai đăng ký an toàn đối với đập, hồ chứa do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu, tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan xác định phạm vi bảo vệ công trình đập, hồ chứa trên địa bàn.

3. Tổ chức xây dựng, phê duyệt Bản đồ ngập lụt vùng hạ du đập bị ảnh hưởng ngập lụt của với các đập, hồ chứa nước do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu; chuyển giao cho tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa thủy lợi xây dựng phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp.

4. Tổ chức cứu hộ đập, hồ chứa nước thủy lợi và quyết định biện pháp xử lý khẩn cấp, khắc phục hậu quả theo quy định trong trường hợp xảy ra sự cố mất an toàn đối với đập, hồ chứa nước thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu. Phối hợp, tham gia cứu hộ đập, hồ chứa nước thủy lợi khác, thuộc địa bàn quản lý trong trường hợp xảy ra sự cố.

5. Chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp kiểm tra việc thực hiện nội dung giấy phép đối với hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu.

6. Theo thẩm quyền thực hiện thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo về quản lý, khai thác, bảo vệ đập, hồ chứa nước thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu.

7. Định kỳ trước ngày 10 tháng 8 hàng năm tổng hợp, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hiện trạng an toàn đập, hồ chứa trên địa bàn tỉnh.

Điều 5. Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đập, hồ chứa nước thủy lợi

1. Cập nhật, chỉnh lý bản sao và quản lý hồ sơ bản đồ địa chính khoanh vùng phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn cấp xã; phối hợp với tổ chức khai thác, vận hành hồ chứa thực hiện trách nhiệm quản lý, bảo vệ mốc chỉ giới.

2. Tiếp nhận thông tin từ tổ chức, cá nhân quản lý khai thác đập, hồ chứa xử lý theo thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự cấp huyện khi xảy ra tình huống khẩn cấp về đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn cấp xã.

3. Phối hợp kiểm tra việc thực hiện nội dung giấy phép đối với hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp huyện làm chủ sở hữu.

4. Phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, đơn vị có liên quan trong quản lý, khai thác, bảo vệ đập, hồ chứa nước thủy lợi trên địa bàn xã.

Điều 6. Đơn vị quản lý khai thác công trình đập, hồ chứa nước thủy lợi

Trong quá trình khai thác, vận hành công trình phải tuân thủ các quy định của pháp luật về đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi; cụ thể như sau:

1. Vận hành theo quy trình vận hành đập, hồ chứa thủy lợi được phê duyệt; hoạt động vận hành phải được tổ chức, cá nhân khai thác đập, hồ chứa ghi chép vào nhật ký vận hành; định kỳ 5 năm phải rà soát, đánh giá kết quả thực hiện quy trình vận hành, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh để làm căn cứ thực hiện.

Có trách nhiệm lập quy trình vận hành trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đối với đập, hồ chứa thủy lợi đang khai thác mà chưa có quy trình vận hành chậm nhất sau 06 (sáu) tháng kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành (đối với đập, hồ chứa có đầy đủ hồ sơ kỹ thuật).

2. Đối với các công trình đập, hồ chứa nước đang khai thác mà chưa có quy trình bảo trì hoặc có nhưng không phù hợp với quy định, đơn vị quản lý khai thác có trách nhiệm tổ chức lập, phê duyệt quy trình bảo trì.

3. Lưu trữ hồ sơ công trình xây dựng công trình đập, hồ chứa thủy lợi được giao trực tiếp khai thác để phục vụ quản lý, vận hành.

4. Thực hiện kê khai đăng ký an toàn đập theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

5. Thực hiện quan trắc đập, hồ chứa thủy lợi theo quy định trong hồ sơ thiết kế và Tiêu chuẩn quốc gia, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia để theo dõi liên tục tình trạng an toàn, ổn định của công trình; quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

6. Thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thường xuyên, trước và sau mùa mưa hàng năm, ngay sau khi có mưa, lũ lớn trên lưu vực. Trường hợp phát hiện có hư hỏng đột xuất hoặc khi xảy ra tình huống khẩn cấp, phải báo cáo ngay cấp trên quản lý trực tiếp, đồng thời phải thực hiện ngay biện pháp xử lý để đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước.

Định kỳ trước ngày 05 tháng 8 hằng năm có trách nhiệm gửi báo cáo hiện trạng an toàn đập, hồ chứa về cơ quan chủ quản lý đập, hồ chứa nước thủy lợi.

7. Lập phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thủy lợi; thực hiện bảo vệ đập, hồ chứa nước thủy lợi theo phương án được duyệt, đảm bảo trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa các hoạt động phải không gây cản trở cho việc vận hành và đảm bảo an toàn công trình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các vi phạm báo cáo cấp trên xử lý theo thẩm quyền. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý, bảo vệ mốc chỉ giới.

8. Lập và thực hiện các phương án ứng phó thiên tai, ứng phó tình huống khẩn cấp theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện kiểm định an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định tại Điều 18, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ.

10. Phối hợp thực hiện theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước trong quản lý, khai thác, bảo vệ đập, hồ chứa nước.

Điều 7. Các cơ quan, đơn vị khác liên quan

1. Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn và Phòng thủ dân sự các cấp

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình thực hiện trách nhiệm về bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai.

b) Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Phòng thủ dân sự tỉnh Bình Định có trách nhiệm tổ chức thường trực, theo dõi chặt chẽ diễn biến mưa, lũ, quyết định phương án điều tiết, ban hành lệnh vận hành hồ chứa và quyết định vận hành xả lũ khẩn cấp đối với đập, hồ chứa nước trên địa bàn; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng, chống thiên tai trong tình huống khẩn cấp vượt quá khả năng ứng phó của tỉnh.

2. Hội đồng tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, nghiên cứu, phân tích, đánh giá, tư vấn về mức độ an toàn, phương án tích nước và giải pháp đảm bảo an toàn đập, hồ chứa nước.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, quyết định điều chỉnh danh mục, phạm vi hồ chứa không được san lấp.

b) Hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị quản lý, khai thác thực hiện quản lý đất đai, tài nguyên nước trong phạm vi quản lý, sử dụng công trình đập, hồ chứa thủy lợi theo thẩm quyền.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát các đập, hồ chứa thủy lợi cần sửa chữa nâng cấp đưa vào kế hoạch đầu tư hằng năm, trung hạn, dài hạn, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu kinh phí thực hiện công tác quản lý an toàn đập, hồ chứa nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Các Sở, Ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã các đơn vị quản lý khai thác đập hồ chứa nước, các tổ chức thủy lợi cơ sở và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tổ chức thực hiện nghiêm Quy định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, các chủ khai thác đập, hồ chứa thủy lợi, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp nêu trên.

3. Các nội dung không quy định trong Quy định này được thực hiện theo Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước và các quy định của pháp luật liên quan khác trong quản lý an toàn đập, hồ chứa nước thủy lợi.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh vướng mắc, các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh bằng văn bản gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.